

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính**

Thực hiện quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, UBND huyện Bù Đóp báo cáo tổng kết công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như sau:

**Phần thứ nhất**

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC**

**I. Thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC**

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý VPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chức năng và UBND các xã, thị trấn tổ chức phổ biến Luật Xử lý vi phạm hành chính công bố ngày 20/6/2012 có hiệu lực từ ngày 01/7/2013; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các nghị định chuyên ngành khác có liên quan.

Chỉ đạo Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện tổ chức các hội nghị phổ biến đến toàn thể cán bộ công chức, người dân trên địa bàn huyện những nội dung cơ bản của luật XLVPHC và các nghị định xử phạt vi phạm hành chính chuyên ngành có liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người dân.

**2. Công tác phổ biến pháp luật về xử lý VPHC**

UBND huyện đã chỉ đạo Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện và cấp xã triển khai các quy định của luật xử lý vi phạm hành chính và các quy định của các nghị định chuyên ngành đến với đông đảo cán bộ công chức, nhân dân trên địa bàn huyện.

Trong thời gian qua, UBND huyện Bù Đóp đã tổ chức triển khai lồng ghép trong các hội nghị tuyên truyền PBGDPL cấp huyện và cấp xã được 52 đợt với khoảng 3.780 lượt người tham dự, cấp phát 3800 tài liệu về luật xử lý vi phạm hành chính và các nghị định chuyên ngành.

**3. Công tác hướng dẫn tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và nghiệp vụ xử lý VPHC**

Ủy ban nhân dân huyện đã tạo điều kiện cử cán bộ lãnh đạo, cán bộ phụ trách công tác xử lý vi phạm hành chính của UBND, các phòng; ban, UBND các xã, thị trấn tham gia tập huấn về công tác xử lý vi phạm hành chính tại cấp tỉnh,

qua đó nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác này.

Đồng thời, tổ chức hội nghị tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ XLVPHC với thành phần tham dự là đại diện lãnh đạo các cơ quan, ban, ngành và công chức, viên chức cấp huyện; Ủy ban nhân dân, công chức Tư pháp - Hộ tịch; công chức Địa chính - Xây dựng và Trưởng, phó và công an viên Công an cấp xã.

4. Công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý VPHC tại ngành, địa phương

Hàng năm, UBND huyện đều thực hiện kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn. Trong năm 2017 UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 03/01/2017 về theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện; xây dựng quyết định số 363/QĐ-UBND ngày 08/3/2017 thành lập đoàn kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện năm 2017.

Qua kiểm tra kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các sai sót; đồng thời hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc khi thi hành pháp luật về XLVPHC tại đơn vị được kiểm tra; từng bước nâng cao chất lượng công tác áp dụng pháp luật XLVPHC.

5. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về xử lý vi phạm

Trong thời gian qua, các vụ khiếu nại, khiếu kiện liên quan đến các Quyết định XLVPHC trên địa bàn huyện ít xảy ra.

6. Công tác xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất đảm bảo cho công tác thi hành pháp luật về XLVPHC

Việc kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính: Công chức làm công tác quản lý thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các cơ quan, đơn vị chủ yếu là làm việc kiêm nhiệm, do UBND huyện không đủ biên chế để sắp xếp cho công tác này.

Về các điều kiện khác bảo đảm thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật...): Kinh phí, cơ sở vật chất đảm bảo thực hiện công tác thi hành pháp luật về XLVPHC được lấy từ nguồn kinh phí, cơ sở vật chất giao hàng năm của các cơ quan, đơn vị, không có nguồn kinh phí riêng.

## **II. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính**

1. Tình hình xử phạt VPHC

- Số vụ việc vi phạm từ năm 2012 đến nay: 8102 vụ

\* Kết quả thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính qua các năm:

- Số quyết định XPVPHC được ban hành: 8102 quyết định.

- Số quyết định đã thi hành: 8102 quyết định.
- Số tiền phạt thu được: 7.635.270.121đ
- Số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện tịch thu: 0đ
- Số quyết định bị khiếu nại, khởi kiện: 0.

## 2. Nhận xét, đánh giá về tình hình xử phạt VPHC

Công tác xử phạt VPHC được thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và được tổ chức thực hiện nghiêm túc, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Trong những năm qua tình hình vi phạm hành chính trên địa bàn huyện diễn ra tương đối nhiều, các lĩnh vực vi phạm chủ yếu là giao thông đường bộ, an ninh trật tự, quản lý hành chính... UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thường xuyên tổ chức tiến hành kiểm tra trong các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao phụ trách nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai phạm, qua đó tuyên truyền để nhân dân hiểu và thực hiện tốt hơn các quy định của pháp luật.

Nguyên nhân dẫn đến tình hình vi phạm hành chính là do địa bàn huyện biên giới, dân cư ở dọc tuyến biên giới thưa thớt, dân di cư tự do nhiều, phần đông nghề nghiệp không ổn định, đây là những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng vi phạm pháp luật về hành chính. Mặt khác, công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật mặc dù đã triển khai nhiều tuy nhiên kết quả mang lại chưa cao, ý thức chấp hành pháp luật của người dân còn kém...

3. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của Luật XLVPHC về hình thức xử phạt, thẩm quyền, thủ tục xử phạt và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả, cụ thể như sau:

- Về mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực: một số lĩnh vực mức phạt cao dẫn đến khó thực hiện quyết định xử phạt do người dân không có khả năng đóng phạt.

- Việc áp dụng các hình thức xử phạt: chủ yếu áp dụng hình thức phạt "cảnh cáo", "phạt tiền" và "tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính".

- Việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả: các biện pháp thường được áp dụng là: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc xây dựng không đúng với giấy phép; buộc tiêu huỷ hàng hoá, vật phẩm gây hại cho sức khoẻ con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường, văn hoá phẩm có nội dung độc hại; buộc thu hồi sản phẩm, hàng hoá không bảo đảm chất lượng; các biện pháp khắc phục hậu quả khác ít được áp dụng hoặc không được áp dụng.

## III. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

### 1. Kết quả

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành

chính qua các năm:

+ Trong năm 2016: có 13 đối tượng bị lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Từ đầu năm 2017 đến nay: có 12 đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; 01 đối tượng hồ sơ bị lập hồ sơ đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc.

2. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của Luật XLVPHC về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính, cụ thể như sau:

- Biện pháp xử lý hành chính được áp dụng phổ biến nhất: biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Việc lập hồ sơ để áp dụng các biện pháp XLVPHC của các đơn vị về cơ bản đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của Luật XLVPHC và Nghị định số 111/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 của Chính phủ quy định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ... Căn cứ, đối tượng, thời hiệu áp dụng đối với từng biện pháp đã bảo đảm sự phù hợp thực tiễn.

#### **IV. Thống kê số liệu, thời điểm chốt số liệu**

1. Số liệu được lấy từ ngày từ ngày 01/07/2013 (thời điểm Luật XLVPHC bắt đầu có hiệu lực thi hành) đến hết ngày 31/3/2017.

2. Việc thống kê số liệu được thực hiện theo các phụ lục kèm theo mẫu Báo cáo này.

#### **Phần thứ hai**

### **KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ NGUYÊN NHÂN**

1. Khó khăn vướng mắc xuất phát từ các quy định của luật Xử lý vi phạm hành chính:

Luật xử lý vi phạm hành chính quy định thời gian ra quyết định XPVPHC là 07 ngày đối với những vụ việc đơn giản, nhưng việc xác định như thế nào là vụ việc đơn giản hay phức tạp thì không có căn cứ để xác định. Đối với những vụ việc đơn giản thời gian ra quyết định là 7 ngày, nhưng thực chất chỉ có 05 ngày làm việc, với thời hạn này nếu trùng vào những dịp nghỉ lễ thì việc cơ quan chuyên môn hoàn chỉnh hồ sơ tham mưu chủ tịch UBND cấp huyện ra quyết định xử phạt sẽ gặp rất nhiều khó khăn, không bảo đảm thời gian.

Luật XLVPHC quy định việc xử phạt vi phạm hành chính chỉ áp dụng đối với cá nhân, tổ chức mà không quy định áp dụng với hộ gia đình và cộng đồng dân cư, tuy nhiên nghị định số 102/2014/NĐ-CP quy định XPVPHC trong lĩnh vực đất đai thì đối tượng bị xử phạt bao gồm cả hộ gia đình và cộng đồng dân cư.

Điều 126 Luật XLVPHC quy định việc cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp một khoản tiền tương đương giá trị tang vật, phương tiện vi phạm vào ngân sách

nhà nước trong trường hợp tang vật phương tiện bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép, tuy nhiên hiện nay phương tiện vận tải hầu hết có giá trị lớn, người lái xe đa số là làm thuê, thu nhập thấp nên quy định trên rất khó thực hiện.

2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành luật xử lý vi phạm hành chính:

Một số nghị định xử phạt VPHC chuyên ngành còn có mức phạt cao dẫn đến khó thực hiện quyết định xử phạt do người dân không có khả năng đóng phạt (VD: Nghị định 157/2013/NĐ-CP; Nghị định 124/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 185/2013/NĐ-CP...)

3. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành

a/ Kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật: Kinh phí và các điều kiện, phương tiện đảm bảo hoạt động cho việc quản lý công tác XLVPHC là yếu tố có ý nghĩa quan trọng trong việc đảm bảo hiệu quả, chất lượng công việc trong quá trình tổ chức thực hiện như kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện, trang thiết bị, phương tiện làm việc, xây dựng cơ sở dữ liệu, hồ sơ lưu trữ...nhưng vẫn chưa có quy định cụ thể về vấn đề này như mức chi, nội dung chi, nguồn kinh phí nên trong quá trình tổ chức thực hiện công tác XLVPHC còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng.

Một số ngành khi xử phạt vi phạm hành chính có quy định được trích lại một phần kinh phí để phục vụ cho công tác XPVPHC (Công an), tuy nhiên rất nhiều lĩnh vực còn lại sau khi xử phạt không được trích lại nguồn kinh phí để phục vụ cho công tác XPVPHC.

b/ Tổ chức bộ máy, nhân sự: Theo nghị định 81/2013/NĐ-CP thì Phòng Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND cùng cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về XLVPHC. Quyết định 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 quy định cụ thể các giải pháp kiện toàn tổ chức cơ quan tư pháp địa phương để giúp UBND các cấp thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC quy định. Căn cứ vào yêu cầu và khối lượng công việc quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC của địa phương UBND cấp tỉnh bổ sung biên chế cho phòng Tư pháp cấp huyện, bảo đảm mỗi phòng Tư pháp ít nhất một biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC trên địa bàn theo quy định của pháp luật, tuy nhiên hiện nay công tác này ở địa phương chưa bố trí được biên chế, phải kiêm nhiệm.

c/ Công tác tuyên truyền PBGDPL, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ:

Là huyện biên giới, đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống nhiều, trình độ dân trí còn hạn chế, kinh tế còn nhiều khó khăn do đó dẫn đến khó khăn trong công tác PBGDPL cho người dân, việc tham gia các hội nghị PBGDPL của người dân chủ yếu mang tính hình thức, phong trào, chất lượng tiếp thu chưa được cao.

d/ Việc báo cáo thông kê: Cán bộ thực hiện công tác TTPL về XPVPHC chủ yếu làm việc kiêm nhiệm, một số lãnh đạo cấp cơ sở không quan tâm chỉ đạo công tác báo cáo thông kê, do đó đôi khi dẫn đến chậm trễ về thời gian báo cáo và

chất lượng báo cáo chưa phản ánh đúng tình hình thực tế.

### Phần thứ ba

## ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP ĐỀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH LUẬT XLVPHC

Để thực hiện tốt công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, trong thời gian tới cần thực hiện tốt các giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật theo hướng đổi mới về nội dung, đa dạng về hình thức đảm bảo phù hợp với các đối tượng nhất là đối với các người dân tại nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số...

2. Cần tăng cường công tác kiểm tra các cơ quan đơn vị có thẩm quyền của địa phương, nhất là các cơ quan chuyên môn và thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ cho các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền xử phạt VPHC tại các địa phương, đặc biệt là ở cấp xã, kịp thời phát hiện những sai sót nhằm xử lý và chấn chỉnh kịp thời.

3. Đảm bảo các điều kiện cho công tác thi hành pháp luật như: Kiện toàn bộ máy, tổ chức nhất là nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ tham mưu, giúp việc, bố trí nguồn kinh phí, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật đảm bảo phục vụ tốt cho công tác xử lý vi phạm hành chính.

Trên đây là báo cáo tổng kết công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của UBND huyện Bù Đốp, báo cáo Sở Tư pháp, UBND tỉnh Bình Phước./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



*Đoàn Văn Thảo*

Mẫu số 1

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

Kèm theo Báo cáo số 18/TB-BQPUBND ngày 14.../.../2017 của UBND huyện Bù Đốp



Năm	Số vụ vi phạm						Số đơn tượng bị xử phạt						Tình hình thi hành các quyết định XPVPHC									
	Chia ra			Số vụ chuyển xử lý bằng hình thức khác			Chia ra			Cá nhân			Số QĐ XPVPHC (quyết định)			Số quyết định thi hành các quyết định XPVPHC						
	Tổng số	Số vụ đã bị xử phạt	Số vụ chưa xử phạt	Tổng số	Truy cứu TNHS	Áp dụng	Tổng số	Tổ chức	Tổng số	Chia ra	Chia ra	Chia ra	Chia ra	Tổng số	Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị khiếu nại (quyết định)	Số quyết định XPVPHC bị khởi kiện (quyết định)	Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (đồng)			
2013	3134	3134	0	0			3134	0	3134					3134	0	0	0	0	0	2.754.098.621đ		
2014	4183	4183	0	193			4183	0	4183					4183						4.119.051.000đ		
2015	124	124	0				124	0	124					124	0	0	0	0	0	213.090.000đ		
2016	408	399	0	9	9	0	399	0	399	384	15			399	0	0	0	0	0	403.275.500đ		
2017	253	253	0				253	0	253					253	0	0	0	0	0	145.755.000đ		